

Số: *04* /CTr-LĐLĐ

Thái Bình, ngày 17 tháng 10 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh
thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh Thái Bình
nhiệm kỳ 2018 - 2023

Thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, thực hiện sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Tỉnh uỷ Thái Bình, Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh Thái Bình lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2018 - 2023 được tổ chức trọng thể từ ngày 25/6 đến ngày 27/6/2018, tại Nhà Văn hóa Lao động tỉnh với sự có mặt của 299 đại biểu đại diện cho 140 nghìn công nhân, viên chức, lao động trong tỉnh.

Với tinh thần trách nhiệm cao, thực sự **“Đổi mới – dân chủ - đoàn kết – trách nhiệm”**, đại biểu đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết của Đại hội. Để triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XIX, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội với những nội dung sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc xây dựng chương trình hành động nhằm nâng cao nhận thức, tư tưởng, tạo sự thống nhất ý chí, hành động của các cấp công đoàn trong tỉnh và tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ; phát huy cao độ tinh thần ý chí tự lực, tự cường và sức mạnh đoàn kết trong triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh.

- Trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh, các cấp công đoàn trong tỉnh chủ động, vận dụng sáng tạo, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp công đoàn, cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trong tỉnh, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

2. Yêu cầu

- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh phải căn cứ vào nội dung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại

hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Trong quá trình thực hiện, các chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật mới của Đảng, Nhà nước, của tổ chức Công đoàn phải được bổ sung chương trình công tác hàng năm của các cấp công đoàn và tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc.

- Tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện và thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện Nghị quyết ở các cấp công đoàn trong tỉnh. Hàng năm và định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nội dung Chương trình hành động.

- Các cấp công đoàn, trực tiếp là người đứng đầu, chỉ đạo, chủ trì việc tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động của công đoàn cấp mình thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động là cơ sở quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và cá nhân người đứng đầu hàng năm và cả nhiệm kỳ.

II- MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XXIII CÔNG ĐOÀN TỈNH

1. Nhóm chỉ tiêu của tổ chức Công đoàn

- Thành lập mới 85 CĐCS. Kết nạp 20.000 đoàn viên công đoàn.
- Phần đầu hàng năm có 100% công đoàn cấp trên cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh; 90% trở lên CĐCS khu vực Nhà nước, đơn vị sự nghiệp đạt tiêu chuẩn vững mạnh; 70% trở lên công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt tiêu chuẩn vững mạnh.
- Hàng năm trên 80% CĐCS đăng ký thực hiện chương trình chăm lo phúc lợi cho đoàn viên.
- Triển khai xây dựng 01 thiết chế công đoàn cho CNLĐ ở khu công nghiệp.
- Phần đầu 60% CĐCS doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước thành lập được Ban Nữ công quân chúng.
- Phần đầu thu tài chính công đoàn đạt 100% so với số kinh phí phải thu và đoàn phí công đoàn theo quy định. 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp trước khi gửi quyết toán về công đoàn cấp trên.
- Mỗi CĐCS nơi có tổ chức Đảng giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp.

2. Nhóm chỉ tiêu Công đoàn tham gia thực hiện

- Hàng năm có 95% số cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức; 70% trở lên doanh nghiệp tổ chức Hội nghị người lao động; 50% trở lên doanh nghiệp tổ chức đối thoại tại cơ sở.

- 80% trở lên doanh nghiệp ký kết Thỏa ước lao động tập thể; 80% Thỏa ước lao động tập thể có nội dung cao hơn luật, trong đó có ít nhất 35% Thỏa ước lao động tập thể đạt loại A.

- Hàng năm có 80% trở lên số đoàn viên và người lao động nơi có tổ chức công đoàn được Công đoàn phổ biến thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của Công đoàn.

- Phần đầu có từ 60% trở lên số đoàn viên và người lao động nơi có tổ chức công đoàn được phổ biến, tuyên truyền nghị quyết của Đảng, Công đoàn.

III- NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Tổ chức triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh Thái Bình

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đến đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách tại các Công đoàn ngành, LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn Trung ương tại địa phương, các Ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết và Chương trình hành động đến cán bộ công đoàn cơ sở, đoàn viên và CNVCLĐ thuộc đơn vị mình theo hướng thiết thực, hiệu quả; trên cơ sở nắm vững quan điểm, nội dung của Nghị quyết, vận dụng sáng tạo vào điều kiện tình hình thực tiễn của từng cơ sở, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm để triển khai thực hiện.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

- Đổi mới và nâng cao chất lượng tham gia kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động và các chính sách pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động như chính sách việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, các thiết chế phục vụ đoàn viên, người lao động...

- Phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, Nghị định số 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ; nâng cao chất lượng Hội nghị cán bộ, công chức, Hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định. Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, chú trọng thương lượng về tiền lương, bữa ăn ca, cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động và những vấn đề cơ bản về phúc lợi cho đoàn viên.

- Bám sát cơ sở, nắm vững tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên và người lao động; tăng cường tổ chức tư vấn, hỗ trợ CĐCS trong quá trình tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, chú trọng hình thức đối thoại đột xuất ở doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước liên quan đến những vấn đề bức xúc, cấp bách của người lao động.

mở rộng phạm vi đối thoại ở cấp trên cơ sở, đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan quản lý Nhà nước nơi người lao động làm việc. Phối hợp với các cơ quan chức năng và người sử dụng lao động giải quyết kịp thời tranh chấp lao động, giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc trong CNLĐ, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, góp phần vào sự ổn định của doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong các doanh nghiệp"*.

- Đẩy mạnh công tác tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội, giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động; kiên quyết đề nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn. Chủ động thực hiện quyền giám sát của tổ chức Công đoàn theo quy định của pháp luật.

- Tham gia tố tụng trong các vụ án lao động, phá sản doanh nghiệp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; thực hiện quyền khởi kiện ra Tòa án đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Phối hợp với Ban Quản lý Dự án thiết chế Công đoàn Tổng LĐLĐ Việt Nam triển khai xây dựng thiết chế văn hóa cho CNLĐ tại khu công nghiệp Phúc Khánh và Nguyễn Đức Cảnh (*nguồn kinh phí đầu tư xây dựng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam*); tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh có chính sách ưu đãi về xây dựng nhà ở, thiết chế văn hóa cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp. Vận động CNVCLĐ hưởng ứng và tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện; quỹ Mái ấm Công đoàn.

- Triển khai sâu rộng các chương trình phúc lợi cho đoàn viên:

+ Đổi mới tư duy của các cấp công đoàn trong việc tổ chức các chương trình chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, làm cho đoàn viên thấy được lợi ích khi gia nhập tổ chức công đoàn. Triển khai đồng bộ Chương trình "Tết Sum vầy" ở cấp tỉnh và ở công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở vào dịp Tết nguyên đán; tiếp tục vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động ủng hộ chương trình "Mái ấm Công đoàn". Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động của Tháng Công nhân với phương châm hướng về cơ sở, vì việc làm, đời sống của đoàn viên và người lao động.

+ Triển khai việc đăng ký thực hiện chương trình phúc lợi cho đoàn viên với nội dung mỗi CĐCS hàng năm có ít nhất 01 việc làm cụ thể chăm lo phúc lợi cho đoàn viên. Đưa nội dung này vào chấm điểm thi đua hàng năm của các cấp công đoàn.

+ Nâng cao hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về cung cấp các mặt hàng thiết yếu sinh hoạt với mức giá ưu đãi; nhân rộng các mô hình điểm "Quầy hàng Công đoàn" ngay tại doanh nghiệp và "Tuần lễ

bán hàng giảm giá cho CNLĐ”.

2.2. Đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục góp phần xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh

- Thường xuyên tuyên truyền về đường lối, chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của công đoàn các cấp; chú trọng tuyên truyền về vị trí, vai trò của Công đoàn Việt Nam trong hội nhập quốc tế; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong CNVCLĐ; tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác cho CNVCLĐ gắn với đấu tranh, bảo vệ, nâng cao vị thế và uy tín của Công đoàn Việt Nam trước các luận điệu xuyên tạc, các âm mưu lôi kéo, chia rẽ, kích động các thế lực thù địch. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của Trung ương và tỉnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, Nhà nước, Công đoàn đến CNVCLĐ; tập trung tuyên truyền tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến và những hoạt động đổi mới của Công đoàn trong tình hình mới tới người lao động.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương và tổ chức Công đoàn.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của Công đoàn; chú trọng các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện sống và làm việc của CNLĐ, nhất là CNLĐ khu vực doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI); củng cố, nâng cao chất lượng các phương thức truyền thống, đầu tư phát triển các phương thức tuyên truyền có tác động nhanh, rộng đến đông đảo người lao động. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, xây dựng hệ thống truyền thông công đoàn trên internet và mạng điện thoại di động để chủ động cung cấp thông tin từ công đoàn cấp trên đến công đoàn cơ sở, từ công đoàn đến với đoàn viên, người lao động.

- Xây dựng tiêu chí cụ thể, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, nhằm góp phần xây dựng người lao động Việt Nam yêu nước, có nhân cách, đạo đức, trí tuệ, sức khỏe, năng lực, kỹ năng sáng tạo. Nâng cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật.

- Tổ chức khoa học, đồng bộ công tác dư luận xã hội ở các cấp công đoàn để thường xuyên, kịp thời, chuẩn xác trong nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, nhất là công nhân lao động trực tiếp sản xuất, CNLĐ trong các khu công nghiệp, khu nhà trọ. Nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên là cán bộ công đoàn chuyên trách ở công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Tiếp tục phát triển “Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân” ở địa bàn tập trung đông người lao động; vận động đoàn viên, CNLĐ tích cực tham gia phòng, chống HIV/AIDS, tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Đẩy mạnh phong trào “*Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở*”, cuộc vận động xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; thực hiện tốt chương trình phối hợp hoạt động giữa Liên đoàn Lao động tỉnh - Sở Văn hoá thể thao và du lịch về đẩy mạnh phong trào xây dựng và phát triển đời sống văn hoá thể thao và du lịch tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Thực hiện có trọng điểm các hoạt động để triển khai có hiệu quả Chỉ thị 52-CT/TW của Ban Bí thư về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất*”. Phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan vận động xã hội hóa đầu tư xây dựng các thiết chế phục vụ cho CNLĐ các khu, cụm công nghiệp, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CNLĐ.

- Chỉ đạo trường Trung cấp nghề Kinh tế kỹ thuật công nghiệp Thái Bình thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo nâng cao tay nghề bậc thợ cho CNVCLĐ và công tác tư vấn, giới thiệu việc làm. Phối hợp với chính quyền các cấp, các ngành chức năng tham mưu cho UBND tỉnh ban hành những chính sách và có giải pháp tích cực xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngày càng vững mạnh, vận động người sử dụng lao động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động thông qua các hình thức đào tạo: Kèm cặp tại chỗ, gửi đến các cơ sở đào tạo, đào tạo theo yêu cầu của doanh nghiệp, khuyến khích việc luyện tay nghề thi thợ giỏi hàng năm cho công nhân tại các doanh nghiệp...

2.3. Phát động và tổ chức hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước

- Nâng cao hiệu quả tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động, trọng tâm là phong trào thi đua “*Lao động giỏi, lao động sáng tạo*”. Triển khai Cuộc vận động xây dựng người cán bộ công chức, viên chức: “*Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo*”. Tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa các tiêu chí phong trào “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*” trong nữ CNVCLĐ, chú trọng đối với lao động nữ khu vực ngoài Nhà nước. Thực hiện tốt mục tiêu phong trào thi đua “*Chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

- Phát động các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị. Nội dung các phong trào thi đua phải cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị với mục tiêu “*Năng suất, chất lượng, hiệu quả và an toàn lao động*”, hài hòa giữa lợi ích của người sử dụng lao động và người lao động. Động viên công nhân, viên chức, lao động tích cực nghiên cứu phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiện đại vào thực tiễn.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, nâng cao hiệu quả các phong trào

thi đua; khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng các tập thể, cá nhân có thành tích trong các phong trào thi đua; chú trọng tôn vinh công nhân lao động trực tiếp sản xuất, những gương điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”, cán bộ công đoàn cơ sở và đoàn viên công đoàn tiêu biểu.

2.4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển đoàn viên, trong đó chú trọng đổi mới cách thức tiếp cận, tuyên truyền, vận động người lao động; thực hiện mục tiêu không để trống đối tượng tập hợp, vận động của tổ chức công đoàn, thông qua các hoạt động bảo vệ, chăm lo quyền lợi hợp pháp chính đáng của đoàn viên làm cơ sở để tập hợp, thu hút người lao động tham gia tổ chức công đoàn.

- Xác định rõ vai trò nhiệm vụ của từng cấp công đoàn, nhất là vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc vận động, hướng dẫn, hỗ trợ người lao động gia nhập tổ chức công đoàn và thành lập công đoàn cơ sở theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Đơn giản hóa thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập CĐCS, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người lao động có nguyện vọng gia nhập tổ chức công đoàn. Thực hiện đồng bộ công tác quản lý đoàn viên, đưa phần mềm quản lý đoàn viên và công tác quản lý thẻ đoàn viên vào hoạt động.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định số 217, 218 của Bộ Chính trị về “*Giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*” và; “*Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*”. Mỗi cấp công đoàn đặc biệt là công đoàn cấp trên cơ sở hàng năm xây dựng kế hoạch giám sát theo chức năng nhiệm vụ của Công đoàn và xây dựng ít nhất 01 nội dung phản biện báo cáo cấp ủy phê duyệt để triển khai thực hiện. Xây dựng nội dung, phương thức, hình thức cụ thể, hướng dẫn đoàn viên công đoàn tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo đúng quy định của Đảng và pháp luật. Vận động cán bộ CNVCLĐ tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu cho tổ chức Đảng những đoàn viên ưu tú để xem xét, kết nạp.

2.5. Nâng cao hiệu quả công tác nữ công, góp phần xây dựng đội ngũ nữ CNVCLĐ trong tình hình mới

- Củng cố kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công công đoàn các cấp, chú trọng Ban Nữ công quần chúng ở khu công nghiệp. Tập trung thành lập Ban Nữ công quần chúng theo quy định, thực hiện đồng bộ việc thành lập công đoàn cơ sở với việc thành lập Ban Nữ công quần chúng.

- Tăng cường các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh

phúc; thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình; xây dựng và nhân rộng các gia đình tiêu biểu, chú trọng công tác tuyên truyền, tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lao động nữ ở các khu công nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ. Chú trọng phát huy vai trò tham mưu của Ban Nữ công cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp chỉ đạo hoạt động công tác nữ công; tăng cường phối hợp với các Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ và Hội Liên hiệp phụ nữ cùng cấp để thực hiện hiệu quả hoạt động của Ban Nữ công công đoàn.

2.6. Bảo đảm nguyên tắc trong quản lý tài chính, tài sản công đoàn

- Tiến hành các giải pháp hạn chế thất thu kinh phí công đoàn để có đủ nguồn lực tài chính đáp ứng nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn và mở rộng các chương trình phúc lợi cho đoàn viên. Thu kinh phí công đoàn theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh với Cục thuế, Bảo hiểm xã hội tỉnh để xác định số phải thu kinh phí công đoàn hàng năm. Có giải pháp đối với những đơn vị nợ đọng kinh phí công đoàn.

- Phân đầu tỷ lệ thu đoàn phí tăng hàng năm trong cơ cấu thu tài chính công đoàn, từng bước trở thành nguồn thu chủ yếu đáp ứng cơ bản hoạt động công đoàn. Quan tâm sử dụng hiệu quả các nguồn thu khác của các cấp công đoàn từ sự ủng hộ của chính quyền các cơ quan, đơn vị. Xây dựng kế hoạch cụ thể thu kinh phí công đoàn ở doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức công đoàn.

2.7. Phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ của Ủy Ban kiểm tra công đoàn các cấp

- Tăng cường sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, sự chỉ đạo của Ban Thường vụ công đoàn các cấp đối với hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn.

- Hàng năm, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện nghiêm túc đối với kiểm tra cùng cấp, tăng cường kiểm tra cấp dưới.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động của Ủy ban kiểm tra, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, lựa chọn nội dung kiểm tra phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm nguyên tắc và quy trình kiểm tra, nâng cao trách nhiệm của đoàn kiểm tra và trường đoàn kiểm tra.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn, kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn. Củng cố kiện toàn tổ chức, nhân sự Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Ủy ban kiểm tra công đoàn bảo đảm về năng lực, bản lĩnh, trung thực. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết 6b của Tổng Liên đoàn Lao động

Việt Nam.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội XXIII Công đoàn tỉnh Thái Bình và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của LĐLĐ tỉnh đến các cấp công đoàn trong tỉnh.

- Ngoài các nhiệm vụ cụ thể nêu trên, hàng năm các Ban chuyên đề thuộc LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động ở các cấp công đoàn.

- Ban Tuyên giáo, Văn phòng LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động.

2. Các Công đoàn ngành, LĐLĐ huyện, thành phố và công đoàn cơ sở

- Các Công đoàn ngành, LĐLĐ huyện, thành phố trên cơ sở Chương trình hành động của LĐLĐ tỉnh, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai đến cán bộ, đoàn viên, người lao động thuộc ngành, địa phương, đơn vị mình; định kỳ sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện về LĐLĐ tỉnh (*Qua Ban Tuyên giáo và Văn phòng LĐLĐ tỉnh*).

- Các công đoàn cơ sở căn cứ Chương trình hành động của công đoàn cấp trên, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị để cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp mình và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch TLĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo TLĐ;
- Văn phòng; Ban Dân vận; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Thường trực; các Ban LĐLĐ tỉnh; các đơn vị trực thuộc;
- Các đ/c UV BCH LĐLĐ tỉnh;
- Các Công đoàn ngành, LĐLĐ huyện, thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

